

Số 2206/TCHQ-KTTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2009

V/v trị giá tính thuế đối với
mặt hàng thép NK

Kính gửi : Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố.

Qua rà soát kiểm tra công tác tham vấn, xác định trị giá tính thuế mặt hàng thép nhập khẩu trên hệ thống GTT22 tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố trong giai đoạn vừa qua, đã xuất hiện tình trạng khai báo trị giá mặt hàng thép nhập khẩu không rõ ràng, không cụ thể, trị giá khai báo thấp so với cơ sở dữ liệu giá nhưng chưa được các Cục Hải quan đưa vào danh mục trọng điểm để tổ chức kiểm tra, tham vấn, bác bỏ trị giá khai báo và xác định lại trị giá tại khâu thông quan.

Để tăng cường công tác quản lý giá tính thuế mặt hàng thép nhập khẩu, hạn chế tình trạng gian lận thương mại qua giá, căn cứ quy định tại nghị định số: 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ; thông tư số: 40/2008/TT-BTC ngày 21/5/2008 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn xác định trị giá tính thuế, Tổng cục yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố có mặt hàng thép nhập khẩu thực hiện ngay những nội dung sau:

1. Đưa ngay nhóm hàng thép vào danh mục các mặt hàng trọng điểm cần tập trung quản lý giá tại địa phương trong đó liệt kê cụ thể từng chủng loại thép như: thép dùng trong xây dựng dạng cuộn, dạng thanh,...; thép que hàn; thép hợp kim,....

2. Tổ chức thu thập các thông tin về giá mặt hàng thép nhập khẩu trước đó có độ tin cậy cao trên hệ thống GTT22 kết hợp với thu thập thông tin nguồn khác như: giá bán mặt hàng thép tại thị trường nội địa, giá thép do Hiệp hội thép cung cấp,...theo từng chủng loại thép để xây dựng mức giá kèm theo danh mục trọng điểm làm cơ sở để tổ chức kiểm tra, xác định dấu hiệu nghi vấn, tổ chức tham vấn và xác định trị giá ngay tại khâu thông quan hàng hoá theo đúng quy định tại thông tư 40/2008/TT-BTC ngày 21/5/2008 của Bộ Tài chính.

Khi xây dựng mức giá tại danh mục trọng điểm, cần chú ý đến các yếu tố ảnh hưởng của trị giá liên quan đến sự khác biệt giữa các tính năng, công dụng

của từng loại thép(VĐ: giữa thép xây dựng và thép hợp kim để chế tạo máy móc, thiết bị; giữa thép xây dựng với thép que hàn;...) để xây dựng mức giá phù hợp

3. Trên cơ sở danh mục mặt hàng trọng điểm và mức giá kèm theo, căn cứ quy định tại phần III thông tư 40/2008/TT-BTC ngày 21/5/2008 của Bộ Tài chính, thực hiện kiểm tra trị giá tại khâu trong thông quan đối với các lô hàng thép nhập khẩu theo từng chủng loại phù hợp. Cụ thể:

- So sánh, đối chiếu trị giá khai báo của từng lô hàng thép nhập khẩu với cơ sở dữ liệu giá để xác định các lô hàng nghi vấn về mức giá theo quy định tại tiết b.3, điểm b khoản 3 mục I phần III thông tư 40/2008/TT-BTC ngày 21/5/2008 của Bộ Tài chính.

- Xác định khoản bảo đảm đối với các lô hàng nghi vấn về mức giá đồng thời chỉ chấp nhận thông quan hàng hoá khi người khai hải quan nộp khoản bảo đảm theo thông báo của cơ quan Hải quan.

- Tổ chức tham vấn, bác bỏ trị giá khai báo đối với các lô hàng thép nhập khẩu có nghi vấn về mức giá.

- Xác định trị giá sau tham vấn theo đúng trình tự, nguyên tắc, các phương pháp xác định trị giá trên cơ sở dữ liệu giá có sẵn, thu đủ thuế theo quy định nhằm hạn chế hiện tượng gian lận thương mại qua giá.

4. Xác định dấu hiệu nghi vấn trị giá khai báo, cập nhật kết quả tham vấn, kết quả xác định trị giá ngay sau khi thực hiện vào chương trình GTT22 để các Cục Hải quan thực hiện thống nhất.

5. Tổ chức thực hiện:

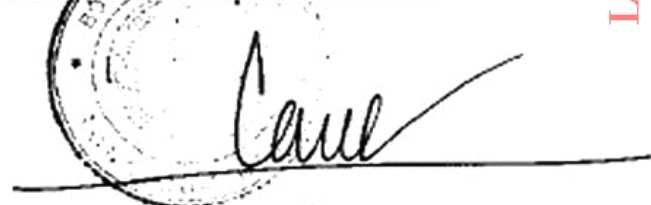
Yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện điểm 1, điểm 2 công văn này và báo cáo cụ thể từng chủng loại mặt hàng thép đưa vào danh mục trọng điểm và mức giá xây dựng kèm theo về Tổng cục trước ngày 30/4/2009 đồng thời báo cáo kết quả thực hiện điểm 3 công văn này theo quy định tại công văn số: 4080/TCHQ-KTTT ngày 25/8/2008 của Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục hải quan các tỉnh, thành phố biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Bộ(để b/cáo);
- Vụ Chính sách thuế;
- Vụ Pháp chế;
- Cục Kiểm tra sau thông quan(để p/hợp);
- Cục Điều tra CBL(để p/hợp)
- Lưu;VT,KTTT(3)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Cẩn